

Bản án số: 02/2023/DS - PT

Ngày 17 - 01 - 2023

V/v “*Tranh chấp đòi giấy chứng nhận
quyền sử dụng đất*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Thanh

Các Thẩm phán: Ông Đặng Phi Long

Ông Lương Văn Đài

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thu Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Phong - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 16, 17/01/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công K2i vụ án thụ lý số 26/2022/TLPT-DS ngày 02/11/2022 về việc “*Tranh chấp đòi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”. Do bản án dân sự số 02/2022/DS-ST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân thành huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐ-PT ngày 15/12/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2023/QĐ-PT ngày 04/01/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Châu Thị S - Sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn S, xã N, huyện M, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Châu Thị S: Ông Nguyễn Văn Đ, Sinh năm 1970. Địa chỉ: Tổ 27, Phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Ông Vàng Seo X - Sinh năm 1962;

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa (Vắng mặt khi tuyên án).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Lê Thanh H - Sinh năm 1974. Địa chỉ: Tổ 26, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa (Vắng mặt khi tuyên án).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Vàng Duy K - Sinh năm 2003;
- Anh Vàng Gia T - Sinh năm 2006;

Cùng địa chỉ: Căn hộ 406 - CT2A, khu dự án nhà ở X, phường X, quận T, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vàng Duy K và anh Vàng Gia T: Ông Nguyễn Văn Đ - Sinh năm 1970. Địa chỉ: Tổ 27, Phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

4. Người phiên dịch tiếng mông: Chị Giàng Thị P - Địa chỉ: Số 007, phố T, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

5. Người kháng cáo: Bị đơn ông Vàng Seo X.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn chị Châu Thị S, Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ trình bày:

Chị Châu Thị S và anh Vàng Seo K2 kết hôn với nhau năm 2020 và có 01 con chung. Ngoài ra ông K2 còn có 02 người con riêng là cháu Vàng Duy K, sinh năm 2003 và cháu Vàng Gia T, sinh năm 2006. Ngày 26/9/2021, ông Vàng Seo K2 chết, trước khi chết ông Vàng Seo K2 có nhận chuyển nhượng 01 thửa đất tại Vàng Xuân A, huyện B và đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Viết tắt: GCNQSDĐ) số phát hành CP 137564, số vào sổ 01631 do Sở tài nguyên môi trường tỉnh Lào Cai cấp ngày 09/11/2019 mang tên Vàng Seo K2. Khi ông K2 chết, trong lúc tang gia bối rối ông Vàng Seo X (là anh trai của ông K2) đã lục tủ của gia đình chị S lấy trộm GCNQSDĐ trên. Sau khi lo mai táng cho ông K2 xong chị S không tìm thấy GCNQSDĐ và đã đề nghị cấp có thẩm quyền tra cứu và làm các thủ tục thông báo tìm kiếm. Quá trình UBND xã T thông báo về việc niêm yết mất giấy tờ trên thì ông Vàng Seo X đã đến trình báo về việc ông đang giữ bản gốc GCNQSDĐ mang tên Vàng Seo K2. Ông Vàng Seo X cho rằng lô đất đó ông X có góp ½ số tiền để mua cùng với ông K2, nên giữ GCNQSDĐ nhưng không có bằng chứng góp tiền mua thửa đất trên.

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình và các đồng thừa kế nên chị Châu Thị S đã làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Vàng Seo X phải trả lại cho chị và các đồng thừa kế bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên.

Bị đơn ông Vàng Seo X trình bày:

Năm 2019 ông Vàng Seo K2 (là em trai) có nói với ông là muốn mua mảnh đất tại Bắc Hà để khi về hưu thì sẽ về Bắc Hà để sinh sống, thời điểm mua đất thì ông K2 đã ly hôn cô M và chưa kết hôn với chị Châu Thị S. Lúc mua đất do ông Vàng Seo K2 không có đủ tiền để mua thửa đất của gia đình ông M (ông N) lên đã đề nghị ông góp tiền cùng nhau mua lại thửa đất của ông M. Ông đã đồng ý và có đóng góp số tiền là 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng) để cùng nhau mua

thừa đất đó. Ông X và ông K2 có thỏa thuận ai có cổ phần tiền nhiều hơn thì người đó đứng tên GCNQSDĐ, việc giao dịch mua bán là do ông K2 tự làm vì ông không biết chữ. Ông X và ông K2 mua thừa đất của gia đình ông Lương Văn M ở tại thị trấn B với giá là 1.300.000.000 đồng (*Một tỷ ba trăm triệu đồng*). Sau khi làm xong thủ tục chuyển nhượng thì ông K2 đã đưa GCNQSDĐ cho ông X để cất đi.

Nay chị Châu Thị S và cháu Vàng Duy K, Vàng Gia T yêu cầu ông phải trả lại bản gốc GCNQSDĐ số phát hành CP 137564, số vào sổ 01631 do Sở tài nguyên môi trường tỉnh Lào Cai cấp ngày 09/11/2019 mang tên Vàng Seo K2 thì ông nhất trí trả lại nhưng với điều kiện chị Châu Thị S và hai con trai ông K2 phải trả cho ông số tiền là 600.000.000 đồng (*Sáu trăm triệu đồng*) mà ông đã góp cùng với ông K2 để mua đất.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vàng Duy K và anh Vàng Gia T và Người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Văn Đ trình bày:

Anh Vàng Duy K và anh Vàng Gia T là con đẻ của ông Vàng Seo K2, các anh đều nhất trí với yêu cầu khởi kiện của chị Châu Thị S.

Những người làm chứng trình bày:

Tại biên bản lấy lời khai ngày 18/7/2022, ông Lương Văn M trình bày: Năm 2019 ông có chuyển nhượng cho ông Vàng Seo K2 01 thửa đất tại Vàng Xuân A, huyện B với trị giá là 1.435.000.000 đồng (*Một tỷ bốn trăm ba mươi lăm triệu đồng*). Ông K2 là người đã trực tiếp trả tiền làm 02 lần, hai bên đã thỏa thuận việc mua bán và hoàn tất các thủ tục chuyển nhượng theo quy định của pháp luật. Thửa đất trên đã được chuyển nhượng cho ông Vàng Seo K2 và đã được cấp GCNQSDĐ mang tên Vàng Seo K2.

Tại Bản tự khai ngày 26/7/2022, anh Vàng Xuân A trình bày: Năm 2019 ông Vàng Seo K2 (chú ruột) và ông Vàng Seo X (bố đẻ) đã góp tiền cùng nhau mua thừa đất của ông M. Ông X đã góp số tiền 600.000.000 đồng (*Sáu trăm triệu đồng*), anh được chứng kiến việc ông X giao tiền cho ông K2, nhưng vì là anh em trong gia đình nên không làm giấy tờ. Việc chuyển nhượng thừa đất tại thôn S, xã T là do ông K2 đứng ra làm thủ tục chuyển nhượng và đứng tên.

Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2022/DS-ST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 105, Điều 115, Điều 166 của Bộ Luật Dân sự; Khoản 16 Điều 3 của Luật Đất đai; Khoản 2 Điều 44 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc ông Vàng Seo X phải trả lại bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CP 137564, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 01631 do Sở Tài nguyên và

môi trường tỉnh Lào Cai cấp ngày 09/11/2019 mang tên ông Vàng Seo K2, sinh năm 1973, CMND 063172005. Địa chỉ thường trú: Tổ 53, phường K, thành phố L cho chị Châu Thị S và các đồng thừa kế khác.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 13/10/2022, Bị đơn ông Vàng Seo X kháng cáo đối với bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm 02/2022/DS-ST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà. Không chấp nhận trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Vàng Seo K2 cho bà Châu Thị S.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn ông Vàng Seo X giữ nguyên nội dung kháng cáo. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn ông Lê Thanh H cho rằng Tòa án sơ thẩm xác định mối quan hệ pháp luật của vụ án là “*Tranh chấp về đòi lại tài sản*” là không đúng, đây là vụ án tranh chấp quyền sử dụng đất theo quy định phải được hòa giải tại cơ sở thì mới đủ điều kiện khởi kiện tại Tòa án. Ngoài ra, Tòa án sơ thẩm đánh giá chứng cứ không khách quan, toàn diện, việc ông Vàng Seo X quản lý GCNQSDĐ là hoàn toàn ngay tình, không có hành vi trộm cắp như nguyên đơn trình bày. Vì vậy, Tòa án sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của bị đơn ông Vàng Seo X. Ông Lê Thanh H đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu ý kiến:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì Hội đồng xét xử, thư ký tòa án đã thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục tố tụng dân sự, những người tham gia tố tụng đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm; Tuyên án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện các chứng cứ. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về hình thức đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị đơn ông Vàng Seo X có đầy đủ nội dung, nộp đúng thời hạn theo quy định của pháp luật, là căn cứ để đề Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp:

Theo đơn khởi kiện chị Châu Thị S cho rằng gia đình bị mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CP 137564, số vào sổ 01631 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Lào Cai cấp ngày 09/11/2019 mang tên ông Vàng Seo K2 (Chồng chị S), chị S đã đề

ngiht cơ quan có có thẩm quyền tra cứu và làm các thủ tục thông báo tìm kiếm. Khi UBND xã T thông báo về việc niêm yết mất giấy tờ trên thì ông Vàng Seo X đã đến trình báo về việc ông đang giữ bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Vàng Seo K2. Chị S cho rằng việc ông X đang giữ bản gốc GCNQSDĐ này là trái quy định của pháp luật, xâm phạm quyền lợi ích hợp pháp của chị S và các con ông K2 (là những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông K2 theo quy định của pháp luật). Vì vậy, chị S đã làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Vàng Seo X phải trả lại cho chị và các đồng thừa kế khác bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên.

Tại Điều 164 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: *“Chủ sở hữu, chủ thể có quyền khác đối với tài sản có quyền yêu cầu Tòa án, Cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác buộc người có hành vi xâm phạm quyền phải trả lại tài sản, chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật việc thực hiện quyền sở hữu, quyền khác đối với tài sản và yêu cầu bồi thường”*. Tuy nhiên, theo quy định của pháp luật thì Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không phải là tài sản. Việc Tòa án sơ thẩm xác định mối quan hệ pháp luật của vụ án là *“Tranh chấp về đòi lại tài sản”* là không chính xác. Xét thấy, việc chiếm giữ trái pháp luật Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của người khác là hành vi ngăn cản quyền của người sử dụng đất, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định mối quan hệ pháp luật của vụ án là: *“Tranh chấp đòi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”*.

[3] Xét kháng cáo của bị đơn:

Bị đơn ông Vàng Seo X cho rằng ông đã đóng góp số tiền là 600.000.000đồng (*Sáu trăm triệu đồng*) cùng với ông Vàng Seo K2 để mua chung thửa đất trên. Vì vậy nếu như chị S và các con ông K2 là cháu Vàng Duy K và cháu Vàng Gia T trả lại cho ông số tiền trên thì ông sẽ trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã lấy lời khai của ông X liên quan đến yêu cầu đòi số tiền ông cho rằng đã góp chung với ông K2 để mua đất. Tại Biên bản lấy lời khai ngày 25/7/2022 ông X không có yêu cầu phản tố và cũng không có đơn đề nghị giải quyết vấn đề này. Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà đã nhận định đối với yêu cầu này ông X có thể khởi kiện ở một vụ án khác là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết đối với yêu cầu của ông X về việc chị Cháu Thị S, anh Vàng Duy K, anh Vàng Gia T phải trả cho ông số tiền 600.000.000 đồng thì ông sẽ trả lại bản gốc GCNQSDĐ trong vụ án này.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Cháu Thị S, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy: Việc ông Vàng Seo X có hành vi chiếm giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên người khác là hành vi cản trở chủ sử dụng đất hợp pháp thực hiện các quyền nghĩa vụ theo quy định của Luật Đất đai. Vì vậy, chủ sử dụng đất hợp pháp có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc chấm dứt hành vi cản trở quyền sử dụng đất và trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Quá trình giải quyết vụ án, ông X không cung cấp được chứng cứ chứng minh việc ông quản lý, cầm giữ GCNQSDĐ mang tên ông Vàng Seo K2 là ngay tình, đúng quy định của pháp luật. Do đó, yêu cầu khởi kiện của chị S về việc buộc ông X trả lại bản gốc GCNQSDĐ mang tên ông Vàng Seo K2 là có căn cứ chấp nhận.

Như vậy, Bản án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện, buộc ông Vàng Seo X trả lại bản gốc GCNQSDĐ cho chị Châu Thị S và các đồng thừa kế khác là phù hợp với quy định của pháp luật. Bị đơn ông Vàng Seo X kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh nội dung kháng cáo là có căn cứ nên không được chấp nhận. Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án sơ thẩm xác định sai mối quan hệ pháp luật của vụ án dẫn đến việc áp dụng Điều 166 Bộ luật Dân sự 2015 trong vụ án là không phù hợp, trong vụ án cần áp dụng Điều 164 Bộ luật Dân sự 2015 để làm căn cứ giải quyết. Ngoài ra tại phần nhận định của Tòa án, mục 2.1 của bản án sơ thẩm nhận định hợp đồng chuyển nhượng đất giữa ông Vàng Seo K2 và ông Lương Văn M là không cần thiết vì vấn đề này nằm ngoài phạm vi khởi kiện của vụ án. Tuy nhiên những sai sót của Tòa án cấp sơ thẩm không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của các đương sự nên Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm nhưng cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[4] Đối với quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn là ông Lê Thanh H: Như đã phân tích ở trên thì mối quan hệ pháp luật của vụ án là “*Tranh chấp đòi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”, giữa các đương sự chỉ đang phát sinh tranh chấp liên quan đến việc cầm giữ, quản lý bản gốc GCNQSDĐ mà trong phạm vi vụ án không có tranh chấp về quyền sử dụng đất. Do đó, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị đơn cho rằng Tòa án sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng vì đây là vụ án tranh chấp quyền sử dụng đất và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án là không có căn cứ.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận, Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm nên người kháng cáo ông Vàng Seo X phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 147, Điều 148 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Vàng Seo X, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 02/2022/DS-ST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 105, Điều 115, Điều 164 của Bộ Luật Dân sự; Khoản 16 Điều 3 của Luật Đất đai; Khoản 2 Điều 44 của Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc ông Vàng Seo X phải trả lại bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CP 137564, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 01631 do Sở tài nguyên và môi

trường tỉnh Lào Cai cấp ngày 09/11/2019 mang tên ông Vàng Seo K2, sinh năm 1973, CMND 063172005. Địa chỉ thường trú: Tổ 53, phường K, thành phố L cho chị Châu Thị S và các đồng thừa kế khác.

2. Về án phí:

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Vàng Seo X phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho chị Châu Thị S số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004006, ngày 21/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Vàng Seo X phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự phúc thẩm. Xác nhận ông Vàng Seo X đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004023 ngày 17/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai (do bà Lù Thị Lánh nộp thay).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (2);
- TAND huyện Bắc Hà;
- Chi cục THADS huyện Bắc Hà;
- Các đương sự;
- Người BV Q&LI HP;
- Lưu VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Văn Thanh

